

# Mùa Khai Trường, Nghĩ Về Chính Trị Ký Ức

Trong Đại Tụ Sự Vẻ Vang của Đảng, Chỉ Một Số Ký Ức Được Tôn Vinh.

Đặng Nguyễn



Học sinh tiểu học trong ngày tựu trường. Ảnh gốc: Người Lao Động.

Một phiên bản khác của bài viết này đã đăng trên tạp chí The Vietnamese vào ngày 14/9/2021, với tựa đề September, School, and the Politics of Memory.

<https://www.thevietnamese.org/2021/09/september-school-and-the-politics-of-memory/>

\*\*\*

Mùa khai trường năm nay không giống với bất kỳ năm học nào trước đây, bởi đại dịch mà chỉ nội trong tháng Tám vừa qua đã lấy đi sinh mạng của hơn 10.000 người Việt. [1]

Đọc bài viết “**Chúng ta còn lại gì nếu ngày mai hết dịch?**” giữa mùa khai trường này, [2] tôi không khỏi nghĩ đến việc các thế hệ học sinh mai này sẽ đọc, hoặc được nghe trong lớp học, về năm 2021 này như thế nào? Nói rộng ra hơn, những ngày tháng này sẽ được ghi nhớ như thế nào, và ai sẽ nhắc về những bước đi sai lầm của chính phủ, để yêu cầu công lý cho không chỉ người đã khuất mà còn cả những người sống đã lao đao, quay cuồng trong suốt mấy tháng vừa qua? [3] [4]

Trên sa bàn chính trị, ký ức là một “mặt trận” then chốt, vì như tác gia George Orwell từng nói trong tiểu thuyết “1984”: “**Ai kiểm soát được quá khứ thì kiểm soát tương lai; ai kiểm soát được hiện tại thì kiểm soát quá khứ**”. Hành trình của tôi qua các ngôi trường, đầu tiên là ở Việt Nam và sau đó là ở nước ngoài, minh họa cho mối liên hệ mật thiết giữa giáo dục và chính trị của ký ức.

## “Dưới mái trường xã hội chủ nghĩa”

Tôi là một người làm nghiên cứu. Hầu hết những người tôi phỏng vấn để phục vụ cho nghiên cứu đều là nhà hoạt động hoặc người ủng hộ các phong trào xã hội và chính trị ở Việt Nam trong mười năm gần đây. Họ cũng trạc tuổi tôi, sinh ra trong bối cảnh thập niên 1980 – thế hệ hậu chiến của Việt Nam.

Mỗi khi tôi hỏi về trải nghiệm trường lớp, câu trả lời của họ thường bắt đầu bằng “dưới mái trường xã hội chủ nghĩa”, rồi sau đó họ kể tôi nghe về một thời gian mà họ rất khác họ của ngày nay – **một thời họ hoàn toàn không biết, hoặc thậm chí bị nhồi nhét những thứ sai sự thật về lịch sử**. Lịch sử đó là những sự kiện từ thảm sát Huế 1968, “tháng tư đen tối” của Sài Gòn, những người đi “học tập cải tạo” hay kinh tế mới, thuyền nhân, cho đến chiến tranh biên giới với Trung Quốc. **Những sự kiện này phơi bày ra một lịch sử với những tội ác và những sai lầm mà chính quyền Bắc Việt hay Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCS) đã gây ra đối với nhân dân, cũng như tính chính danh của ĐCS sẽ bị đặt dấu hỏi**.

Đối với thế hệ chúng tôi, nền giáo dục mà chúng tôi thụ hưởng hòa quyện với đại tụ sự “vẻ vang” của ĐCS. Điều này tất nhiên có nghĩa rằng một số nhân vật và sự kiện được tôn vinh, **trong khi một số khác thì bị phi báng hoặc bị xóa sổ khỏi ký ức tập thể, bắt đầu từ thế hệ học sinh như chúng tôi**. [5]

**Những người lãnh đạo, hay chế độ mà họ đại diện, chỉ có thể tại vị vững vàng nếu đại bộ phận nhân dân tin rằng sự lãnh đạo và vị thế của họ là chính đáng; điều này, trong trường hợp của ĐCS, luôn bấp bênh bởi cái bóng của những sự thật bị che giấu luôn chờn vờn trong hiện tại, tiềm ẩn nguy cơ “trở về” để bắt những người cộng sản phải trả lời cho quá khứ**. Hiểu được điều này thì sẽ không mấy ngạc nhiên khi “dưới mái trường xã hội chủ nghĩa” chúng tôi cứ bị nhồi nhét câu chuyện với sự nhị phân đến tối giản: “ta – địch”. Và hiển nhiên, lực lượng dưới sự lãnh đạo của Đảng là hào hùng, chính nghĩa, và do đó mà thắng lợi liên tục nối tiếp nhau. Đi kèm với câu chuyện trên bục giảng và trong sách vở đó còn là cả một hệ

thống biểu tượng, nghi thức, lễ lạc, và khen thưởng lẫn trừng phạt để củng cố. Vì vậy, tôi trở thành một thiếu niên “đỏ rực”, với tinh thần “yêu nước là yêu Đảng” và niềm tin rằng dưới ngọn cờ của đảng mà nhân dân mình đã “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, và đang trên con đường “sánh vai cùng các cường quốc năm châu”. Với tôi khi đó, hiển nhiên cuộc chiến kết thúc năm 1975 là “Kháng chiến chống Mỹ cứu nước”, chứ còn tên gọi nào khác, và dĩ nhiên là trong cuộc chiến đó ĐCS là “phía đúng của lịch sử”.



Ảnh: UNHCR/Chưa rõ nguồn. Đồ họa: Luật Khoa.

Sau này, khi phỏng vấn một người hoạt động môi trường sinh năm 1987, cũng là một thiếu niên “đỏ rực” ngày xưa, bạn ấy phân tích rằng với cái tuổi non nớt hồi đó, câu chuyện “ta – địch” và lập luận nhị phân thiện – ác, chính – tà, rất dễ hiểu và lọt tai, chưa kể là nó còn được một hệ thống phim ảnh, báo chí, sinh hoạt khu phố, băng rôn biểu ngữ khắp nơi liên tục củng cố.

“Mọi thứ hài hòa, khớp với nhau lắm, nó làm mình tin những điều mình nghe trong trường là

sự thật hiển nhiên, không bao giờ phải lặn tẩn hay thấy cần đặt câu hỏi gì cả”, người bạn đó chia sẻ.

Cũng như bạn ấy, đến giờ tôi vẫn nhớ ngày mình được kết nạp Đoàn năm 15 tuổi. Chiều đó, tôi lâng lâng tự hào, hát các bài *Đoàn ca*, *Tuổi trẻ thế hệ bác Hồ* suốt trên đường về nhà. Nói vậy để mình chứng rằng niềm tin của tôi lúc đó vừa tự nhiên, vừa sâu sắc đến mức nào! Và tôi không nghĩ tôi là người duy nhất như vậy.

## Giáo dục để khai phóng

Năm 19 tuổi, tôi rời Việt Nam để đi học đại học ở nước ngoài. Trong trường, **các lớp tôi theo học ở khoa xã hội học và lịch sử bắt đầu cho tôi biết sự lệch lạc của lăng kính nhị phân** tối đơn giản để hiểu về thế giới.

Tuy nhiên, trải nghiệm “sáng mắt” của tôi thì xảy ra bên ngoài lớp học. Chiều hôm ấy, khi đang lục lọi kệ sách trong thư viện trường để tìm sách cần cho bài luận sắp nộp, tôi tình cờ bắt gặp một chồng sách mà trên gáy có tiếng Việt. Đó là một tuyển tập các câu chuyện về thuyền nhân Việt Nam sống sót sau biển cố vượt biên cuối thập niên 1970 – đầu 1980. Tôi đọc được những thảm kịch về vợ chồng sinh ly tử biệt, về cha chứng kiến con gái bị cướp biển hãm hiếp và giết ngay trước mắt mình, về những xác người trên các tàu vượt biên bị ném xuống biển, về những con tàu đắm ngoài khơi, và về những cuộc đời vĩnh viễn hư hao dù họ có đến được bến bờ họ hy vọng.



Tàu chở hàng USS Durham của Mỹ cứu thuyền nhân Việt Nam trên biển Đông, năm 1975. Ảnh: U.S. National Archives and Records Administration.

Những câu chuyện này hoàn toàn trái ngược với những gì tôi biết về Việt Nam trước đó. Họ là đồng bào tôi, nhưng sao câu chuyện của họ hoàn toàn “không khớp” với đại tự sử về vang, hào hùng, “toàn Đảng, toàn dân”? **Nếu “phía đúng của lịch sử” mà tôi được nghe là đúng thật, thì sao những người này đánh liều tính mạng để ra đi?** Những câu hỏi của tôi ngày một nhiều hơn, nhờ thư viện và Internet, để dẫn dắt tôi đến những mặt khác của lịch sử.

Kể từ đó, tôi trở thành người tự chủ giáo dục cho mình, để khắc phục những năm tháng “dưới mái trường xã hội chủ nghĩa”. Sau khi xong cử nhân, tôi tiếp tục học lên và có cơ hội nghiên cứu lịch sử của Chiến tranh Việt Nam (Vietnam War) (thay vì “Kháng chiến chống Mỹ”). Tôi cũng viết về những phong trào xã hội, nhân quyền,

dân chủ ở Việt Nam hiện tại với những ảnh hưởng của các sự kiện lịch sử mà tôi học được kể từ sau buổi chiều thư viện ấy.

**Con đường tôi chọn, mặc dù không dễ dàng, nhưng tôi thấy nó đáng làm, bởi nó khai mở một tôi khác** – một người Việt Nam được “khai” và “phóng”, chứ không phải là một tín đồ mù quáng, tiêu hóa và dung nạp những lịch sử bị bóp méo vì lợi ích chính trị. Ngoài ra, nó cũng giúp tôi làm một người tử tế, nghĩa là người biết xúc động trước nỗi đau của những người bị đàn áp và xóa tên khỏi lịch sử, cũng như góp một phần nhỏ vào việc kể lại cho người sau những câu chuyện bị bôi xóa ấy.

Tuy nhiên, tôi cũng muốn nhấn mạnh rằng, giáo dục không cứ phải là ở trường đại học hay thư viện. Khác với tôi, những người hoạt động xã hội mà tôi đã gặp, họ “khai phóng” chính mình thông qua những trải nghiệm tham gia biểu tình; tự tìm đọc các trang blog, web của những học giả lẫn những chứng nhân của lịch sử trong nước lẫn ngoài nước; nghe và thảo luận với những người trong cộng đồng cùng đức tin; hoặc gặp gỡ tiếp xúc với những người Việt cấp tiến ở hải ngoại. Bất kể là con đường nào, chúng tôi gặp nhau ở điểm chung là tự nhận thức được về vị trí của mình trên bàn cờ chính trị ký ức. Là người Công giáo, là “bên thua cuộc”, là người miền Bắc nhưng không đứng về “bên thắng cuộc” (như tác giả của bài viết “nhạy cảm Bắc Nam” này là một ví dụ), [6] hoặc là những người biểu tình ôn hòa bị đàn áp thô bạo, việc **hiểu đúng về những trang lịch sử đằng sau bàn tay quyền lực** in dấu lên mình và những người như mình, lại càng là điều đặc biệt thiết thân. Và cũng chính từ những người Việt có tinh thần khai phóng này, tôi có niềm tin vào sức sống dài lâu của những câu chuyện mà thời còn là “thiếu niên đồ rục”, tôi đã không bao giờ biết tới.

### **Bài học từ Đông Kinh Nghĩa Thực và báo chí cách mạng**

Tôi không nghĩ rằng trong những năm tới đây hệ thống giáo dục chính quy ở Việt Nam sẽ có những thay đổi lớn về cách dạy lịch sử, hay về tự chủ giáo dục. Vì thế, tôi không khỏi lo lắng rằng những hình ảnh về hàng dài xe chờ trước đài hỏa táng ở Sài Gòn, hàng nghìn gương mặt đằng sau những thống kê tử vong, bao nhiêu đau đớn của người thân ở lại, và cả những người may mắn vẫn sống nhưng đã bị bản cứng hóa, một lần nữa sẽ có nguy cơ bị xóa sổ trong lịch sử. **Nếu năm 2021 sẽ được kể lại đúng như cách nó đã xảy ra, thì tránh sao khỏi những câu hỏi khó cho chính quyền về năng lực, trách nhiệm giải trình, và cả đạo đức của họ trong các quyết sách và hành xử vừa qua?**

Tuy nhiên, lịch sử của đầu thế kỷ 20 cho ta bài học về sức mạnh của người Việt dưới gót giày đô hộ, qua câu chuyện của các ngôi trường Đông Kinh Nghĩa Thực và báo chí cách mạng. Khi giáo dục cũng là phương tiện để người Pháp cai trị xứ thuộc địa, Phan Chu Trinh lập ra hệ thống trường Đông Kinh Nghĩa Thực khắp ba kỳ để khai dân trí, chấn dân khí. Trên một mặt trận khác, Phan Bội Châu liên tục viết các chính-kiến thư từ hải ngoại về các vấn đề xã hội và chính trị trên con đường đấu tranh cho độc lập dân tộc, dành cho độc giả trong nước. Quan trọng hơn nữa, như học giả William Duiker nhận định, những việc mà Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh làm đã góp phần then chốt hun đúc nên **một thế hệ người Việt hiểu mình là ai và khao khát độc lập, làm chủ đất nước**, để sau này trở thành nòng cốt cho phong trào kháng Pháp và đi đến thắng lợi. [7]

Tôi tin tưởng rằng nếu chúng ta có thể làm sống lại tinh thần công dân và những thực hành giáo dục để khai phóng tương tự như thời đại của hai cụ Phan, [8] chúng ta qua đó đã thực thi công lý cho quá khứ và cho những người bị khuất mặt, mất tên, cũng như đã khai mở những nền tảng cốt lõi cho một Việt Nam tốt đẹp hơn – một đất nước mà người Việt của hôm qua, hôm nay lẫn mai sau đều xứng đáng có được.

Đăng Nguyễn

### **Chú Thích**

1. Theo số liệu của Johns Hopkins Coronavirus Resource Center, số tử mới trong tháng 8/2021 là 10.067. Truy cập tại: <https://coronavirus.jhu.edu/region/vietnam> ngày 3/9/2021.

2. Bia Dừa (1/9/2021). Chúng ta còn lại gì nếu ngày mai hết dịch? *Luật Khoa tạp chí*. <https://www.luatkhoa.org/2021/09/chung-ta-con-lai-gi-neu-ngay-mai-het-dich/>

3. Năng Tĩnh (6/8/2021). Dân kêu cứu khắp nơi, chính quyền thì đang làm gì? *Luật Khoa tạp chí*. <https://www.luatkhoa.org/2021/08/dan-keu-cuu-khaph-noi-chinh-quyen-thi-dang-lam-gi/>
4. Nguyễn Minh (23/8/2021). Ai đi chợ, ai đưa cơm? Ba ngày người dân TP. Hồ Chí Minh quay cuồng với thông tin từ chính quyền. *Luật Khoa tạp chí*. <https://www.luatkhoa.org/2021/08/ai-di-cho-ai-dua-com-ba-ngay-nguoi-dan-tp-ho-chi-minh-quay-cuong-voi-thong-tin-tu-chinh-quyen/>
5. Vu, T. (2014). Triumphs or tragedies: A new perspective on the Vietnamese revolution. *Journal of Southeast Asian Studies*, 45(2), pp 236–257. <https://www.jstor.org/stable/43863284>
6. Trịnh Hữu Long (5/7/2021). 5 điều nhạy cảm người miền Bắc nên biết về miền Nam. *Luật Khoa tạp chí*. <https://www.luatkhoa.org/2021/07/5-dieu-nhay-cam-nguoi-mien-bac-nen-biet-ve-mien-nam/>
7. Duiker, W. (1976). *The rise of nationalism in Vietnam, 1900-1941*. Ithaca & London: Cornell University Press.
8. Mỗi thời đại có một bối cảnh riêng, nên tôi không có ý nói chúng ta nên sao chép y nguyên những việc mà Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh làm, mà chỉ nên xem đó là nguồn cảm hứng. Trong một bài viết khác ở tương lai, tôi hy vọng sẽ có dịp tập trung và bàn sâu về chủ đề ứng dụng bài học của thời đại Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh cho bối cảnh chính trị Việt Nam đương đại.